

ÔN TẬP PHẦN TẬP LÀM VĂN

I – VỀ VĂN BIỂU CẢM

1. Hãy ghi lại tên các bài văn biểu cảm được học và đọc trong *Ngữ văn 7*, tập một (chỉ ghi các bài văn xuôi).
2. Chọn trong các bài văn đó một bài mà em thích, và cho biết văn biểu cảm có những đặc điểm gì.
3. Yếu tố miêu tả có vai trò gì trong văn biểu cảm ?
4. Yếu tố tự sự có ý nghĩa gì trong văn biểu cảm ?
5. Khi muốn bày tỏ tình thương yêu, lòng ngưỡng mộ, ngợi ca đối với một con người, sự vật, hiện tượng thì em phải nêu lên được điều gì của con người, sự vật, hiện tượng đó ?
6. Ngôn ngữ biểu cảm đòi hỏi phải sử dụng các phương tiện tu từ như thế nào ? (Lấy ví dụ ở bài *Sài Gòn tôi yêu* và *Mùa xuân của tôi*.)
7. Kẻ lại bảng sau vào vở và điền vào các ô trống.

| | |
|---------------------------|--|
| Nội dung văn bản biểu cảm | |
| Mục đích biểu cảm | |
| Phương tiện biểu cảm | |

8. Kẻ lại bảng sau vào vở và điền vào ô trống nội dung khái quát trong bố cục bài văn biểu cảm.

| | |
|----------|--|
| Mở bài | |
| Thân bài | |
| Kết bài | |

II – VỀ VĂN NGHỊ LUẬN

1. Hãy ghi lại tên các bài văn nghị luận đã học và đọc trong *Ngữ văn 7*, tập hai.

2. Trong đời sống, trên báo chí và trong sách giáo khoa, em thấy văn bản nghị luận xuất hiện trong những trường hợp nào, dưới dạng những bài gì ? Nêu một số ví dụ.

3. Trong bài văn nghị luận, phải có những yếu tố cơ bản nào ? Yếu tố nào là chủ yếu ?

4. Luận điểm là gì ? Hãy cho biết trong những câu sau đâu là luận điểm và giải thích vì sao.

- a) Nhân dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước.
- b) Đẹp thay Tổ quốc Việt Nam !
- c) Chủ nghĩa anh hùng trong chiến đấu và sản xuất.
- d) Tiếng cười là vũ khí của kẻ mạnh.

5. Có người nói : Làm văn chứng minh cũng dễ thôi, chỉ cần nêu luận điểm và dẫn chứng là xong. Ví dụ sau khi nêu luận điểm "Tiếng Việt ta giàu đẹp", chỉ cần dẫn ra câu ca dao : *Trong đầm gì đẹp bằng sen, Lá xanh bông trắng lại chen nhí vàng...* là được.

Theo em, nói như vậy có đúng không ? Để làm được văn chứng minh, ngoài luận điểm và dẫn chứng, còn cần phải có thêm điều gì ? Có cần chú ý tới chất lượng của luận điểm và dẫn chứng không ? Chúng như thế nào thì đạt yêu cầu ?

6. Cho hai đề tập làm văn sau :

- a) Giải thích câu tục ngữ : *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.*
- b) Chứng minh rằng *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây* là một suy nghĩ đúng đắn.

Hãy cho biết cách làm hai đề này có gì giống nhau và khác nhau. Từ đó suy ra nhiệm vụ giải thích và chứng minh khác nhau như thế nào ?

III – ĐỀ VĂN THAM KHẢO (chuẩn bị cho bài kiểm tra cuối năm)

Đề 1 : Bạn em chỉ ham thích trò chơi điện tử, truyền hình, ca nhạc,... mà tỏ ra thờ ơ, không quan tâm đến thiên nhiên. Em hãy chứng minh cho bạn thấy rằng thiên nhiên chính là nơi đem lại cho ta sức khoẻ, sự hiểu biết và niềm vui vô tận, và vì thế, chúng ta cần gần gũi với thiên nhiên, yêu mến thiên nhiên.

Đề 2 : Do không được nghe giảng về câu tục ngữ *Nhất canh trì, nhì canh viên, tam canh điên*, nhiều người không hiểu những từ Hán Việt trong câu ấy nghĩa là gì, người xưa muốn nói điều gì qua câu tục ngữ ấy và nói như thế có lí hay không.

Em sẽ giải thích thế nào cho những người đó hiểu ?

Đề 3 : Có người sau khi đọc *Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu* cứ băn khoăn : Vì sao Nguyễn Ái Quốc không để nhân vật Phan Bội Châu vạch tội hay thét mắng vào mặt Va-ren mà chỉ im lặng, với nụ cười ruồi thoảng qua, "kín đáo, vô hình" trên gương mặt. Người đó cũng không hiểu vì sao "cái im lặng đúng đắn" của Phan Bội Châu lại có thể "làm cho Va-ren sững sờ cả người".

Em đã học kĩ tác phẩm này, vậy hãy giải thích cho người đó rõ.

Đề 4 : Hãy chứng minh rằng : Trong trích đoạn *Nỗi oan hại chồng*, nhân vật Thị Kính không chỉ chịu khổ vì bị oan mà còn mang nỗi nhục của một thân phận nghèo hèn bị kẻ giàu có, tàn ác khinh rẻ.

Đề 5 : Chép lại đoạn văn sau :

Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

(Hồ Chí Minh, *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*)

a) Tìm các trạng ngữ của câu trong đoạn văn trên và nêu rõ công dụng của các trạng ngữ ấy.

b) Chỉ ra một trường hợp dùng cụm C – V làm thành phần của cụm từ trong đoạn văn trên. Cấu tạo của cụm C – V ấy có gì đặc biệt ?

c) Câu đầu của đoạn văn trên có sử dụng biện pháp đảo trật tự từ trong một cụm từ làm phụ ngữ. Hãy chỉ ra từ nào đã được đảo trật tự và nêu tác dụng của biện pháp ấy trong câu văn.

d) Trong câu cuối của đoạn văn trên, tác giả đã dùng hình ảnh nào để thể hiện cụ thể sức mạnh của tinh thần yêu nước ? Nêu giá trị của việc sử dụng hình ảnh ấy.

e) Trong câu cuối đoạn văn trên có một loạt động từ được sử dụng rất thích hợp. Hãy nêu các động từ ấy và phân tích giá trị của từng trường hợp.

Đề 6 : *Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mây ngày để bám sát lấy giặc đặng tiêu diệt giặc, đến những công*

chức ở hậu phương nhặt ăn để ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân mà mình thì xung phong giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sĩ sẵn sàng yêu thương bộ đội như con đẻ của mình. Từ những nam nữ công nhân và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến, cho đến những đồng bào điền chủ quyên đất ruộng cho Chính phủ,... Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm, nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước.

(Hồ Chí Minh, *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*)

Đọc kĩ đoạn văn trên và cho biết :

- Câu mở đoạn và câu kết đoạn.
- Biện pháp liệt kê đã được sử dụng rộng rãi trong đoạn văn trên. Hãy nêu tác dụng của biện pháp ấy trong đoạn văn đối với việc chứng minh luận điểm cơ bản của bài văn : "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta".
- Giữa hai vế được liên kết theo mô hình "từ ... đến ..." ở đoạn văn trên có những mối quan hệ như thế nào ?
- Viết một đoạn văn có sử dụng ba lần mô hình "từ ... đến ...".

Đề 7 : Tiếng Việt có những đặc sắc của một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay.
Nói thế có nghĩa là nói rằng : tiếng Việt là một thứ tiếng hài hòa về mặt âm hưởng, thanh điệu mà cũng rất tế nhị, uyển chuyển trong cách đặt câu. Nói thế cũng có nghĩa là nói rằng : tiếng Việt có đầy đủ khả năng để diễn đạt tình cảm, tư tưởng của người Việt Nam và để thỏa mãn cho yêu cầu của đời sống văn hoá nước nhà qua các thời kì lịch sử.

(Đặng Thai Mai, *Sự giàu đẹp của tiếng Việt*)

Đọc đoạn văn trên và cho biết :

- Câu văn nào nêu luận điểm và những câu nào làm nhiệm vụ giải thích luận điểm ấy ?
- Tác giả đã giải thích thế nào về cái đẹp và cái hay của tiếng Việt ? Hai phẩm chất ấy có quan hệ với nhau như thế nào ?

Đề 8 : Lựa chọn câu đúng trong các bài tập sau đây :

a) Trong bài văn nghị luận :

- Không thể có yếu tố miêu tả, trữ tình ;
- Có yếu tố miêu tả, kể chuyện hay trữ tình ;
- Có thể có yếu tố miêu tả, kể chuyện hay trữ tình nhưng các yếu tố ấy không giữ vai trò quan trọng.

b) Trong tác phẩm trữ tình :

- Chỉ thể hiện trực tiếp tình cảm, thái độ của tác giả ;
- Tình cảm, thái độ của tác giả được thể hiện qua bức tranh thiên nhiên và đời sống con người ;
- Không có hình ảnh thế giới khách quan bên ngoài chủ thể trữ tình.

c) Bài văn nghị luận nào cũng phải có :

- Luận điểm cơ bản và hệ thống các luận điểm chi tiết ;
- Hệ thống các luận điểm chi tiết nhưng không nhất thiết phải có luận điểm cơ bản ;
- Luận điểm cơ bản nhưng không nhất thiết phải có hệ thống luận điểm chi tiết.